

SỐ 831

KINH BÁNG PHẬT

Hán dịch: Đời Nguyên Ngụy, Tam tạng Pháp sư Bồ-đề-lưu-chi, người nước Thiên Trúc.

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Thế Tôn đang trụ tại núi Kỳ-xà-quật, thuộc thành Vương xá, cùng một ngàn hai trăm năm mươi vị đại Tỳ-kheo và tám mươi ngàn vị Bồ-tát.

Lúc đó, trong hội có Đại Bồ-tát tên là Ly Ưu Bi, đang ngồi trong đại hội, có Đại Bồ-tát Sư Tử Du Hý, Đại Bồ-tát Trí Quang Minh, Đại Bồ-tát Phạm Lôi Âm Hưởng Vân Thanh, Đại Bồ-tát Thiện Tác Công Đức Bảo Hoa Quang Minh, Đại Bồ-tát Sư Tử Du Bộ Vân Lôi Âm Thanh, Đại Bồ-tát Quang Minh Oai Đức Danh Văn, Đại Bồ-tát Vô Biên Trí Tu Tư Duy Trang Nghiêm, Đại Bồ-tát Vô Biên Bảo Hoa Danh Xưng, Đại Bồ-tát Trí Tuệ Quang Minh Biện Tài Thuyết Ý; mười vị Đại Bồ-tát này đang ngồi trong đại hội, trải qua bảy năm siêng năng sáng suốt tu tập Đà-la-ni, nhưng chưa đạt được, đủ bảy năm rồi, liền sinh buồn rầu, tâm còn không định, hướng nữa Đà-la-ni, mong cầu không đạt được nên tâm sinh mệt mỏi. Trong bảy năm, tách rời sự che lấp của ngu si, luôn luôn kinh hành, mong cầu Đà-la-ni, nhưng không thể đạt được; bèn bỏ giới, trở lại đời, lìa pháp Phật, làm việc thấp hèn; đối với giáo pháp của Phật, tâm sinh nghi hoặc. Các vị này có những lỗi lầm như vậy. Đồng thời trong hội cũng có vua A-xà-thế đang ngồi.

Đức Thế Tôn trước đã vì vua A-xà-thế biết ăn năn cắt đứt những ngờ vực. Vua A-xà-thế ăn năn cắt đứt sự ngờ vực rồi, tất cả lo buồn đều được giải thoát, trong bảy ngày đem tiền của ra mà ban phát cho người, bố thí trọn vẹn bảy ngày. Vì muốn nghe pháp, nên bảy ức chúng sinh đều đến chỗ Đức Phật, mười vị Bồ-tát thiện nam, đã mắc tội trong Phật pháp kia, cũng ngồi trong hội.

Lúc đó, trong hội có Đại Bồ-tát tên là Bất Úy Hạnh, được Đà-la-ni, trải qua a-tăng-kỳ kiếp thành tựu được pháp nhẫn, đạt Vô sinh nhẫn, đủ mọi biện tài, có khả năng biết trí Nhất thiết trí, có khả năng nói các pháp môn, có khả năng biết sự tin hiểu sâu xa trong tâm của chúng sinh, để vì họ mà nói pháp.

Khi ấy, Đại Bồ-tát Bất Úy Hạnh từ chỗ ngồi đứng dậy, chỉnh áo qua một bên, gối phải quỳ sát đất, chấp tay, hướng lên Đức Phật, thưa:

–Bạch Đại Đức! Mười thiện nam trong hội này, đã trải qua bảy năm, siêng năng sáng suốt tu hành Đà-la-ni, nhưng sở nguyện không thành, rồi xa lìa Phật pháp, làm người thế tục. Lành thay! Bạch Thế Tôn! Xin dùng phương tiện giải thích, trình bày, để cho thiện nam này, mau chóng hiểu biết.

Lúc đó, Đức Thế Tôn bảo Bồ-tát Bất Úy Hạnh:

–Này thiện nam! Nên biết, mười thiện nam này chưa từng được nghe pháp môn

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

chê bai Phật. Do thiện nam này chê bai Phật, cho nên, từ đó đến nay, chưa thể mau chóng được thông đạt.

Khi ấy, Đại Bồ-tát Bất Úy Hạnh dùng kệ tụng, thưa hỏi Đức Như Lai:

*Con thưa hỏi Thế Tôn
Pháp Vương sáng rạng ngời
Nếu tu hạnh Bồ-tát
Ác nghiệp làm sao sạch.
Gọi vô lượng thắng trí
Mười Lực, trí không chướng
Giải thoát không bàn chơi
Nói tịnh hạnh Bồ-tát.
Con hỏi Vô Lượng Trí
Con hỏi Đoạn Ý Ác
Con hỏi bậc Vô Tỷ
Sao gọi hạnh Bồ-tát.
Thoát khỏi mọi trói buộc
Lìa phiền não phá ma
Biết tâm ý chúng sinh
Xin nói hạnh Bồ-tát.
Mỉm cười như hoa nở
Có trí cắt đứt dục
Nói pháp đoạn hữu ý
Xin nói hạnh Bồ-tát.
Ban niềm vui vô lượng
Hạnh lành, công đức lành
Làm lợi ích an vui
Cho tất cả thế gian.
Trải qua vô lượng đời
Bỏ mọi vật yêu mến
Trăm thứ vui, ngựa báu
Cùng vô lượng vợ con.
Lấy nhẫn, tự điều phục
Thích giới hạnh công đức
Quyết định cần sáng suốt
Ý thường không lo buồn.
Dứt sạch trăm thứ khổ
Mãn nguyện việc mong cầu
Nguyện ứng như nói pháp
Cắt bỏ khổ chúng sinh.
Xin nói xa ba cấu
Làm sao xa điều xấu
Xin nói hạnh Bồ-tát
Điều Ngự, lợi chúng sinh.*

Lúc đó, Đức Thế Tôn bảo Bồ-tát Bất Úy Hạnh:

–Này thiện nam! Mười Bồ-tát này vốn từng chê bai Đức Phật.

Bồ-tát Bất Úy Hạnh thưa:

–Bạch Thế Tôn! Thế nào là chê bai Đức Phật?

Đức Phật bảo:

–Này Bất Úy Hạnh! Mười Bồ-tát này vào đời quá khứ, ở kiếp thứ ba mươi, có Đức Phật, hiệu là Quán Thế Tự Tại Như Lai Ứng Cúng Chánh Biến Tri, ở thế giới Xuất diệm.

Này Bất Úy Hạnh! Mười thiện nam hôm nay ở trong hội này, sau khi Đức Quán Thế Tự Tại Như Lai nhập Niết-bàn đều sẽ làm trưởng giả giàu có, thuộc dòng họ lớn, xây dựng năm trăm ngôi chùa, trong mỗi ngôi chùa đủ cho một ngàn Tỳ-kheo. Lúc đó, có Pháp sư tên là Biện Tích, được Đà-la-ni, ngồi trên pháp tòa, nói pháp cho đại chúng, năm ngàn chư Phật đều cùng biện tài, tám vạn chư Thiên bảo vệ và cúng dường. Chỉ sau một thời nói pháp của Pháp sư Biện Tích, đã làm cho bảy vạn chúng sinh đều đạt được không thoái lui với đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác và một vạn chúng sinh đắc quả Tu-đà-hoàn.

Này thiện nam! Vào thời điểm đó có vua tên là Nguyệt Đắc, tự mình dẫn theo năm trăm thê nữ đến cúng dường cho Pháp sư Biện Tích. Vì kính trọng pháp, nên vua cho thổi nhạc ca hát và rải các thứ hoa báu lên các Tỳ-kheo, xoa thân bằng hương chiên-đàn, đem năm trăm y tốt choàng lên các Tỳ-kheo ấy. Tất cả nhạc cụ đều được thổi lên hết lòng cúng dường trọn bảy ngày, cúng dường Pháp sư đúng như pháp đã dạy.

Trong lúc ấy, lại có con của trưởng giả, nói Tỳ-kheo ấy là bậc hủy phá giới sạch. Do nghiệp báo này cho nên chín mươi ngàn năm đọa vào địa ngục lớn. Trong năm trăm đời tuy sinh làm người, nhưng phải chịu thân không thể có con, sinh vào chỗ mọi rợ, sinh vào nhà xấu ác, sáu trăm đời sinh ra chịu mù tối, không lưỡi. Trong bảy trăm đời, tuy lại xuất gia, cầu Đà-la-ni, nhưng không đạt được. Vì sao? Bởi vì đời trước đã tạo ra các chướng ác nghiệp.

Này thiện nam! Ông phải biết pháp môn này cho thấu đáo. Nay ta đã nói, ông đã được nghe rồi. Nếu thấy Pháp sư thật sự có phá giới, thì cũng không nên nổi sân hận, cũng không nên nói, huống nữa chỉ tai nghe mà nói ra ư?

Này thiện nam! Nếu có người, móc mắt tất cả chúng sinh, thì tội đó rất lớn. Nếu lại có người, nhìn Pháp sư bằng tâm sân hận, thì ác nghiệp đó còn hơn người tạo nghiệp trên. Nếu có người, giết tất cả chúng sinh, thì tội đó rất nặng. Nhưng nếu có người, đối với Pháp sư, sinh tâm ác, dù chỉ thể hiện qua nét mặt trong khoảnh khắc, thì tội đó lớn hơn tội người trên rất nhiều; trong trăm phần không bằng một, trong ngàn phần cũng không bằng một, trong trăm ngàn phần, a-tăng-kỳ phần hoặc ca-la phần, số phần cũng không bằng một, thí dụ phần cho đến ưu-ba-ni-sa-đà phần cũng không bằng một. Vì sao? Vì nếu chế nhạo Pháp sư tức là chế nhạo Đức Phật.

Này thiện nam! Nếu có người, mong muốn được cúng dường Đức Phật, người ấy nên cúng dường Pháp sư. Nếu có người muốn cung cấp cho Đức Phật, người ấy nên cung cấp cho Pháp sư. Nếu có người mong muốn bái lạy Đức Phật, thì người ấy nên lễ bái Pháp sư. Vì sao? Vì từ nơi Bồ-tát sinh ra Nhất thiết trí, do từ Bồ-tát sinh chư Phật.

Này thiện nam! Thế nào là Bồ-tát phát tâm Bồ-đề? Bồ-tát đã phát tâm Bồ-đề rồi, không sống trong cái vui ham muốn, không nhiễm phiền não, không làm tất cả việc chẳng phải là phạm hạnh, nên biết như vậy. Như vậy là Bồ-tát đã nhập vào Vô sắc định không sinh vô sắc. Vì sao? Vì Bồ-tát không theo sức Tam-muội mà sinh; chỉ theo sức của nguyện mà sinh. Như vậy là Bồ-tát giải thoát mọi việc làm ngu si, không định đoạt

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

của phàm phu. Nếu người nào, có khả năng thấy được hình thể hư không, thì người ấy có thể thấy được phiên não của Bồ-tát.

Này thiện nam! Ví như vua rồng A-na-bà-đạt-đa nắm giữ toàn bộ số rồng và hình tướng giống tất cả loại rồng khác. Rồng có ba điểm đặc biệt mà mọi loài đều cách xa.

1. Cát nóng không chôn được đầu của chúng.
2. Hành dục không như thân rắn.
3. Không sợ loài chim Ca-lâu-la.

Này thiện nam! Rồng có ba điểm đặc biệt này không thể nhiễm ô. Đại Bồ-tát cũng lại như vậy, có đầy đủ mọi thứ vui đùa, ở trong ba cõi, phiên não và ham muốn không thể che lấp, nên biết như thế.

Lại nữa, này thiện nam! Ví như các loại chúng sinh sống trong nước, bắt cá, bơi lội trong nước, thấy vật liền lội vào mà không bị chết đuối.

Này thiện nam! Đại Bồ-tát cũng lại như vậy, sống trong sinh tử, làm hạnh phàm phu, nhưng lại luôn cầu trí hạnh, tu tập chánh pháp, tâm không mê loạn; việc của phàm phu, không thể làm nhiễm ô, cái khổ của ba cõi, không thể nhiễu loạn. Thế nên, Đại Bồ-tát thường tự bảo vệ chính mình, chớ chê bai Pháp sư.

Lúc đó, Đức Thế Tôn nói kệ:

*Nếu muốn cúng dường Phật
Hay muốn lễ Như Lai
Nên cúng dường con Phật
Là đệ nhất cúng dường.
Ta nói đem y bát
Tọa cụ, chỗ kinh hành
Cúng dường các thứ ấy
Người phát tâm Bồ-đề.
Như thế cúng dường Phật
Như thế cúng dường Pháp
Phật lớn nhất thế gian
Đều từ Pháp mà sinh.
Là Bạc Trí độc tôn
Ban ánh sáng người mù
Người mê về nẻo chánh
Hướng đến chỗ bất tử.
Đem tất cả của báu
Cúng dường tất cả Phật
Tuy phụng cúng như vậy
Chưa báo được ân Phật.
Nếu từ nay trở đi
Thường cúng dường Pháp sư
Không chê bai nói xấu
Tức báo ân chư Phật.*

Lúc đó, Đại Bồ-tát Bất Úy Hạnh bạch Đức Phật:

–Bạch Thế Tôn! Có cách nào làm cho các ác nghiệp của Bồ-tát này được trong sạch không?

Đức Phật nói:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Có. Nay Bất Úy Hạnh! Có Đà-la-ni, nếu thiện nam này, lập chí xuất gia, chuyên tâm tụng Đà-la-ni, thì ác nghiệp sẽ được trong sạch:

“Đa diệt tha, a chế, a xa bà để, a na tỳ lệ, a thí lê sát, a ngật sử đế, a na do hệ, a hệ, a tỳ, a ly, a bà bà, đầu lâu đường nga ma, do đa nhã đa, nạp ba la phả bố, ni già địa, ưu già la hệ, hầu hầu mê, giá ba lệ, sa trì ma tế, tam ma đề, dư trì, na da ba ly thư, trì đế.”

Này thiện nam! Mười vị thiện nam này, nếu có khả năng tụng câu Đà-la-ni này, trong bảy ngày, buông xả tất cả, không ăn món ăn tạp, tâm không tán loạn, không đắm vào các sắc, tâm không phân biệt, xả bỏ sự cao ngạo, tụng mãi không thôi, không làm bất cứ việc gì, không giao tiếp kẻ xấu, thực hành tâm bình đẳng, luôn làm việc lợi ích, tâm thường tu tập, năm ấm vô thường, nhưng không xả bỏ, thường tu niệm Phật. Nếu thực hành đúng như vậy, thì thấy được ngàn Đức Phật hiện trong mười phương.

Nghe Đức Phật dạy như thế, mười thiện nam đang ở trong hội này, liền xuất gia, chuyên tâm tụng câu Đà-la-ni này, trọn bảy ngày, sáng suốt tùy thuận giữ lấy, cũng thường tu tập niệm Phật Tam-muội, thấy ngàn Đức Phật, thành tâm sám hối, dứt sạch nghiệp chướng ác ấy, tức thời đạt được môn Nhất thiết trí tập Đà-la-ni, diệt trừ nghiệp sinh tử trong ba mươi kiếp, không thoái lui Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này Bất Úy Hạnh! Vua Nguyệt Đắc cúng dường Pháp sư thuở đó, nay chính là Vô Lượng Thọ Như Lai Ứng Cúng Chánh Biến Tri. Còn A-súc Như Lai Ứng Cúng Chánh Biến Tri, chính là Pháp sư Biện Tích thuở đó. Người chê bai Pháp sư Biện Tích thuở đó, nay chính là mười con của trưởng giả dòng họ lớn. Mười đồng tử, con của trưởng giả thuở đó nay chính là mười vị thiện nam đang ở trong hội này. Mười đồng tử này thuở đó, chê bai Pháp sư Biện Tích phạm tịnh giới.

Các thiện nam này theo các Bồ-tát, dù ở chùa nào, sống trong môi trường tốt xấu, cho đến mất thân mạng, nhân duyên hết, cũng không nói lỗi của các vị ấy. Vì sao? Nay thiện nam! Vì Bồ-tát luôn đầy đủ bốn thứ pháp trong sạch.

1. Tu hành vắng lặng.
2. Đối với tất cả chúng sinh không có tâm phá hoại.
3. Đối với các Bồ-tát thường cùng làm lợi ích.
4. Nói pháp không mong cầu lợi riêng cho đời sống chính mình.

Này thiện nam! Bốn pháp này, Đại Bồ-tát thanh tịnh pháp Bồ-đề.

Lúc đó, Đức Thế Tôn muốn làm sáng tỏ nghĩa trên, liền nói kệ:

*Nếu hay tin hiểu: Không
Phật nói pháp đệ nhất
Hạnh trong sạch là vậy
Hạnh không có buông lung.
Không phá hoại chúng sinh
Không nói lời phá hoại
Người ấy được thành Phật
Ánh sáng chiếu thế gian.
Là đạo sáng thứ hai
Nghe rồi làm lợi ích
Nhịn nhục với chúng sinh
Chớ làm hạnh phá hoại.
Có pháp lành, không nơ*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Phát tâm Bồ-tát: Cho
Mà không cầu trả ân
Đạo Bồ-đề thứ ba.
Quyết định sinh Bi tâm
Nói pháp không cầu lợi
Lòng thương xót sâu xa
Đạo trí sáng thứ tư.*

Lại nữa, này thiện nam! Đại Bồ-tát tu Đà-la-ni, sống nơi vắng lặng, gần kề với pháp, mặc áo sạch đơn sơ, sống an vui một mình, trong bốn oai nghi, thường luôn suy nghĩ, đem đủ các món cúng dường Pháp sư, sinh lòng tin chân chánh, không biếng nhác, luôn siêng năng, tâm không quanh co, không lìa tâm nhớ nghĩ Phật, tâm không chỗ nắm bắt, khéo tu không tương, thực hành như đã chỉ dạy, đem tâm tin hiểu, thỉnh Phật để sám hối, tùy hỷ hồi hướng, hạnh luôn chân chánh, không vượt oai nghi, thọ nhận giáo giới, nương tựa bậc cao cả tu hành tất cả, ở trong chánh pháp tu không mệt mỏi.

Lúc Đức Phật nói pháp này, có ba vạn chúng sinh, xưa nay chưa phát tâm Bồ-đề, nhưng khi nghe pháp này rồi đều phát tâm Bồ-đề; có năm ngàn chúng sinh xa lìa được bụi dơ cõi trần, ở trong các pháp, đạt được mắt pháp trong sạch; có ba vạn Bồ-tát tất cả đều được Vô sinh pháp nhãn.

Này thiện nam! Nếu các Đại Bồ-tát nghe được pháp môn này, thì được phước rất lớn. Nếu đem bảy báu khắp tam thiên đại thiên thế giới, trong mỗi ngày, cúng dường Tam bảo, cứ cúng như vậy, cho đến Hằng hà sa kiếp, nếu lại nghe được pháp môn này, thì phước này cao tốt hơn. Nếu lại trải qua một ngàn kiếp, thực hành kinh “Năm Ba-la-mật”, chỉ trừ Bát-nhã ba-la-mật, nếu có người nghe pháp môn này, thì phước cũng cao tốt hơn.

Này thiện nam! Nếu lại có người, sớm chiều cúng dường ngàn Đức Phật, tôn trọng ca ngợi như ý mà cung cấp; nếu lại có người nghe pháp môn ấy, thì phước này vẫn cao hơn.

Như vậy, này thiện nam! Phải nên nhớ nghĩ, bảo vệ pháp môn như vậy, nay ta giao phó cho ông, vậy ông phải bảo vệ, nhận giữ, đọc tụng, giải thích, trình bày nghĩa ấy và ghi chép cho đến mất mạng, cũng phải nhớ nghĩ tùy thuận mà tu hành.

Đức Như Lai nói xong, Đại Bồ-tát Bất Úy Hạnh và các Bồ-tát khác, các Tỷ-kheo, tất cả chúng hội, cùng hàng Trời, Người, A-tu-la, Càn-thát-bà đều rất vui mừng.

